

BÁO CÁO DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Kính gửi: Sở Y Tế Tỉnh Đắk Lắk

- 1 Tên cơ sở khám chữa bệnh: **Phòng Khám Đa Khoa Medic Đất Việt**
- 2 Địa chỉ: 35 Lê Duẩn- P. Tân Thành, tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- 3 Thời gian hoạt động của cơ sở khám, chữa bệnh: thứ Hai, thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu và thứ Bảy, Chủ nhật
- 4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám chữa bệnh

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Phòng Khám Nội - Cấp cứu							
1	Trần Văn Việt	0006211/ĐL - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	T2-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00; (toàn thời gian)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn Bs Nội Khoa - Cấp cứu		
2	Nguyễn Tài Anh Tuấn	003513/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu		
3	Trần Thị Thanh Hương	010392/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu		
4	Hoàng Thị Lành	012135/ĐNAI-CCHN Chứng chỉ: 10676/2022/GCN-ĐTLT/A014; 90/2022/CC/C01.40	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	T2-T7 : 07h00-11h30 ;13h30-17h00; CN : 13h30-17h00 (toàn thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu		
5	Võ Hồng Sinh	000063/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7, Chủ Nhật (bán thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu	Trường Đại Học Tây Nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
6	Thân Trọng Quang	001040/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7, Chủ Nhật (bán thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu	Trường Đại Học Tây Nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
7	Thắm Thị Quế	0004300/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7, Chủ Nhật (bán thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu	Bệnh Viện Đa Khoa Vũng Tây Nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-	
8	Lê Thị Công Nương	006746/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7, Chủ Nhật (bán thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu	Trường Cao Đẳng Y Tế từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
9	Trần Xuân Nhã	010401/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	07h00-11h30 và 13h30-17h00 hàng ngày (toàn thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Huỳnh Thị Hồng Sinh	010401/ĐL-CCHN/Chứng chỉ:9867/2020/CC-ĐTLT/A014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa, bác sĩ gia đình	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7, Chủ Nhật (bán thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-	
11	Hồ Thị Ngọc Dung	0006161/ĐL-CCHN/Chứng chỉ: 838/2023-B06	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs Nội Khoa - Cấp cứu		
12	Nguyễn Thị Hằng	0006311/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sĩ	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		
13	Trần Thị Thanh Phương	000292/ĐNO-GPHN	Điều Dưỡng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Cao đẳng Điều dưỡng		
14	Trần Thị Thanh Phương	000293/ĐNO-GPHN	Điều Dưỡng	T2-T7 : 07h00-11h30 ;13h30-17h00; CN : 13h30-17h00 (toàn thời gian)	Cao đẳng Điều dưỡng		
15	Phan Thị Ánh Nguyệt	001296/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 31/2005/QĐ-BNV ngày 24/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Điều dưỡng		
16	Lê Thu Hồng	Số CCCD: 066199006786	Y sĩ thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		
17	Trịnh Thị Mỹ Ngọc	Số CCCD: 066194011300	Y sĩ thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		
18	Trần Thị Phương	Số CCCD: 066188004163	Y sĩ thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		
19	Trịnh Thị Thuý Loan	Số CCCD: 066198019214	Y sĩ thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		
20	Lê Thị Dương Thời	Số CCCD: 066194007477	Y sĩ thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		
21	Đinh Thị Nga	Số CCCD: 066192003094	Y sĩ thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		Tăng từ 28/05
II. Phòng Khám Ngoại - Tiêu phẫu							
22	Nguyễn Thái Khang	009196/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Ngoại		
23	Vũ Văn An	003031/ĐNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Ngoại		
24	Trần Văn Hải	000616/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7 và Chủ nhật (bán thời gian)	Bs. Ngoại		
25	Cao Đức Diện	200559/CCHN-BQP/ Chứng chỉ:837/2023-B06	Khám bệnh, chữa bệnh Đa Khoa; khám chữa bệnh nghề nghiệp	T2-T7 : 07h00-11h30 ;13h30-17h00; CN : 13h30-17h00 (toàn thời gian)	Bs. Ngoại		

[illegible]

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Hoàng Trọng Trai	008922/ĐL-CCHN 30-1892/QĐ-ĐHYPT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; CDHA	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Mắt		
39	Nguyễn Quốc Thắng	000778/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30 và 13h30-17h00 Chủ nhật (bán thời gian)	Bs. Mắt	Bệnh Viện Mắt Đăk Lăk T2 đến T7 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
40	Hoàng Đức Thuận	002486/ĐL-CCHN; Chứng chỉ: 00198/20224/B44-BVH	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Tai Mũi Họng		
41	Trần Tường Vinh	001040/ĐL-GPHN; chứng chỉ 1168/2025/CC-ĐTLT/A014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Tai Mũi Họng		Tăng mới 28/05
42	Nguyễn Thị Hương Lan	009524/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7 và Chủ nhật (bán thời gian)	Bs. Tai Mũi Họng	Bệnh Viện Đại Học Tây Nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
43	Đỗ Hoàng Việt	000999/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa; chuyên khoa Da Liễu	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7 và Chủ nhật (bán thời gian)	Bs. Da Liễu		
44	Nguyễn Thị Nhung	003109/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Đa khoa		
VIII. Phòng Khám liên chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng							
45	Đỗ Thị Hằng Nga	000559/ĐL-CCHN; Chứng chỉ: 015-2022/B80/CC-VLTL PHCN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Vật Lý Trị Liệu - Phục Hồi Chức Năng	T2-T7 : 07h00-11h30 ;13h30-17h00; (toàn thời gian)	Bs. YHCT - PHCN		
46	Trần Quang Khánh	003941/TQ-CCHN; 1794/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Vật Lý Trị Liệu - Phục Hồi Chức Năng	T3-CN : 07h00-11h30 ;13h30-17h00; (toàn thời gian)	Bs. YHCT - PHCN		
47	Chung Khánh Bằng	006181/ĐL-CCHN; Chứng chỉ: 027-2021/B80/CC-VLTL PHCN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Vật Lý Trị Liệu - Phục Hồi Chức Năng	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T7 và Chủ nhật (bán thời gian)	Bs. YHCT - PHCN	Trường Cao Đẳng Y Tế từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
48	Nguyễn Nhật Hùng	001079/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	07h00-11h30 và 13h30-17h00 T6, T7 và Chủ nhật (bán thời gian)	Bs. YHCT - PHCN	Bệnh viện Đại học tây nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00	Tăng mới 28/05
49	Cao Thanh Xuân	010820/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T6 : 07h00-11h30;13h30-17h00 CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	Bs. YHCT - PHCN		
50	H'Glen Niê	002365/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	Bs. YHCT - PHCN		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
51	Nông Thị Giang	007549/QNA-CCHN; 438/QĐ-SYT ; Chứng chỉ :CC-19/A012,01/22-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Phục Hồi Chức Năng; Điện Cơ đồ	T2-T6 : 07h00-11h30;13h30-17h00 CN :13h30-17h00 (toàn thời gian)	Bs. YHCT - PHCN		
52	Nguyễn Ngọc Thành	010144/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
53	Phí Ngọc Quyền	010009/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
54	Nguyễn Thị Thu Thảo	000621/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T6 : 07h00-11h30;13h30-17h00 CN :13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
55	Vũ Minh Bắc	000622/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
56	Nguyễn Đình Tuấn Anh	001092/ĐL-GPHN/ Chứng chỉ Y học cổ truyền	Y sĩ đa khoa	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		Bổ sung GPHN
57	Nguyễn Thị Kim Hà	001092/ĐL-GPHN/ Chứng chỉ YHCT CC0005	Y sĩ đa khoa	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Y sĩ		Bổ sung GPHN
58	Nguyễn Như Văn	0004158/DDC-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T6 : 07h00-11h30;13h30-17h00 CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
59	Trần Mậu Hòa	010455/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00(toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
60	Hoàng Thị Phương Thảo	009392/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00(toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
61	Tô Văn Huyền	010966/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
62	Lý Thị Phương Thảo	0088006/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
63	Lê Gia Tân	009750/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		Giám từ 30/5/2025
64	Đào Thị Thuý	0004210/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2,T3 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T5-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
65	Trần Đức Giang	5401/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2,T3 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T5-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		

54.C.1
TỶ
HỮU HẠN
ĐA KHOA
IC
IET
T.T.ĐA

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
66	Cao Minh Trí	5400/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T4 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T6-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
67	Nguyễn Thị Phương Thảo	0004746/LĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T4 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T6-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
68	Trần Thị Mai Ly	010407/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T3-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
69	Võ Thế Tùng	011008/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T3-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
70	Phạm Anh Vũ	009520/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
71	Nguyễn Văn Hiền	000399/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT		
72	Nguyễn Thị Mai Phương	009902/ĐL-CCHN Chứng chỉ: 021-2021/B80/CC-VLTL PHCN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Vật Lý Trị Liệu - Phục Hồi Chức Năng	T2-T4 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T6-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		
73	Trần Ngọc Long	000379/ĐL-GPHN	Cao đẳng kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	T2,T3 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T5-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN KTV - PHCN		
74	Nguyễn Sơn Hải	000356/ĐL-GPHN	Cao đẳng kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	T2-T5 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T7,CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN KTV - PHCN		
75	Võ Thị Linh Sang	009919/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN KTV - PHCN		
76	Nguyễn Thị Thu Hà	001047/ĐL-GPHN	Phục Hồi Chức Năng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN KTV - PHCN		Tăng 30/05/2025
77	Trịnh Hoàng Phương Thủy	000179/ĐNO-GPHN	Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng	T3-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Cao đẳng - PHCN		
78	Vũ Thị Ngọc	008848/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	T3-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN KTV - PHCN		
79	Lê Phương Thảo	010928/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế Quy định mã số, tiêu chuẩn danh nghề nghiệp kỹ thuật	T2 : 07h00-11h30;13h30-17h00 T4-CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Cử nhân PHCN		
80	Hồ Thị Linh	006623/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	T2-T6 : 07h00-11h30;13h30-17h00 CN : 07h00-11h30;13h30-17h00 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN KTV - PHCN		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
81	Phạm Đức Quân	CCCD số 066082001849	Y sĩ YHCT thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		Tăng 03/05/2025
82	Ngô Công Khôi	CCCD số 054086010414	Y sĩ YHCT thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		Tăng 03/05/2025
83	Phạm Thị Hồng Lê	CCCD số 066194012614	Y sĩ YHCT thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		
84	Nguyễn Thị Thu Hà	001047/ĐL-GPHN	Phục Hồi Chức Năng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		Bổ sung giấy phép hành nghề
85	Mai Văn Phán	CCCD số 037062008938	Y sĩ YHCT thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		
86	Đặng Thị Tuyết Sương	CCCD số 066190012561	Y sĩ YHCT thực hành	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	PK YHCT-PHCN Ys. YHCT - PHCN		
IX. Phòng CDHA-TDCN							
87	Trịnh Thị Sao Mai	0003388/ĐNO-CCHN; 519/QĐ-SYT Chứng chỉ: 0022/2024/A013; 069/GCN-ĐTLT- 2020/A013;31- 2017/B49;733/SATQ- TĐĐTĐVTNCXH;36/CC- BVTN- B11;6782/A002/CC- ĐTNL;	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bác sĩ CK1 CDHA		
88	Nguyễn Trọng Đường	010480/ĐL-CCHN; Chứng chỉ: 1136/2023- B12; 97/2024- B12;075/SATQ- 2018/A013;035-2022- CC/C01.16;004597/A002/ CC-ĐTNL	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30 và 13h30-17h00 Chủ nhật (bán thời gian)	Bác sĩ CDHA	Bệnh Viện Cao Nguyên từ T2 đến T7 07h00-11h30 và 13h30-17h00	
89	Trần Thị Kim Anh	0003654/ĐL-CCHN; Chứng chỉ: 36/GCN; 1173/2009-B12;477/GCN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Nội soi dạ dày tá tràng	07h00-11h30 và 13h30-17h00 Chủ nhật (bán thời gian)	Bác sĩ CK Nội Soi		
90	Nông Thị Mai	009765/ĐL-CCHN; Chứng chỉ: 1916/2019- B12;710/CC-BVTN-B11	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Nội soi Dạ dày - Tá tràng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-17h00 (toàn thời gian)	Bs. Đa Khoa		
91	Bùi Kiên Trung	01080/ĐL-CCHN Chứng chỉ: 10141/2020/CC- ĐTLT0A014; 008764/A002/CC- ĐTNL;53-202/C01.29	Khám bệnh, chữa bệnh Đa Khoa Điện cơ	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bs. Đa Khoa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
92	Vũ Tiến Bình	001122/ĐL-CCHN	Chuyên khoa X-Quang	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Bác sĩ X.Quang		
93	Phạm Đức Tuyền	010454/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế Quy định mã số, tiêu chuẩn danh nghề nghiệp kỹ thuật	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	KTV X.Quang		
94	Nguyễn Lê Yến Nhi	000627/ĐL-GPHN	Điều Dưỡng	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Điều dưỡng		
X. Phòng Xét Nghiệm							
95	Nguyễn Thanh Nam	010783/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	CN Xét Nghiệm		
96	Nguyễn Ngọc Như Ý	010618/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-17h00 (toàn thời gian)	CN Xét Nghiệm		
97	Nguyễn Thị Mai Trâm	009342/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	KTV Xét Nghiệm		
XI. Phòng Dược							
98	Nguyễn Thị Phương Thảo	24088/CCHN-D-SYT-ĐL	Dược sĩ đại học	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-11h30 (toàn thời gian)	Dược		
99	Trần Thị Kim Trang	01487/ĐL-CCHND	Dược Sĩ TH	T2-T7 : 07h00-11h30;13h30-17h00; CN : 07h00-17h00 (toàn thời gian)	Dược		

TP. Buôn Ma Thuột, ngày 04 tháng 06 năm 2025



GIÁM ĐỐC
Bùi Kiên Trung